**Duyệt lần 2. ĐỀ CHƯA ĐẠT. Lí do: Ngữ liệu Đọc – Hiểu đưa ra dài quá với HS lớp 8 => mất nhiều thời gian để đọc.**

**TRẦN THỊ TUYẾT: tuyetbndc@gmail.com**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN THANH KHÊ | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II****NĂM HỌC 2023 – 2024****Môn: NGỮ VĂN 8** |

**MA TRẬN VÀ ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**I. MỤC TIÊU**

- Đánh giá được mức độ nắm bắt đặc trưng thể loại trong phần đọc hiểu ngữ liệu ngoài SGK và tri thức tiếng việt, khả năng diễn đạt hành văn và cách rút ra ý nghĩa của các văn bản. Phạm vi kiến thức gồm:

1. Phần Đọc - hiểu: Thể loại truyện, thơ tự do.

2. Phần Tiếng Việt: Trợ từ, thán từ, biện pháp tu từ, nghĩa của từ.

3. Phần Viết: Viết bài văn phân tích một tác phẩm (truyện), viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ tự do.

- Thu thập thông tin về sự nhận biết của HS để điều chỉnh phương pháp dạy học cho phù hợp.

- Rèn luyện kĩ năng diễn đạt, trình bày.

- Giáo dục ý thức tự giác, nghiêm túc làm bài.

**II. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA**

- Hình thức: Trực tiếp (trắc nghiệm và tự luận).

- Cách tổ chức kiểm tra: HS làm bài kiểm tra trong 90 phút.

- Cấu trúc đề thi:

**1. Phần đọc hiểu (6 điểm):** đọc 1 đoạn trích truyện / thơ tự do ngoài SGK, trả lời những nội dung liên quan tới đặc trưng thể loại và tri thức tiếng việt có trong văn bản đó ***(7 câu trắc nghiệm và 3 câu tự luận).***

**2. Phần viết (4 điểm):** Viết bài văn phân tích một tác phẩm (truyện), viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ tự do.

**III. MA TRẬN ĐỀ VÀ BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA:**

1. **Ma trận đề kiểm tra:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện  | 4 (20%) | 0  | 3 (15%) | 1 (10%) | 0  | 2 (15%) | 0  | 0  | **60** |
| Thơ tự do |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm (truyện)  | 0  | 1\* (5%) | 0  | 1\* (20%) | 0  | 1\* (10%) | 0  | 1\* (5%) | **40** |
| Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ tự do |
| **Tổng** | **20** | **5** | **15** | **30** | **0** | **25** | **0** | **5** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **25%** | **45%** | **25%** | **5%** |
| **Tỉ lệ chung** | **70%** | **30%** |

**2. Bảng đặc tả đề kiểm tra:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** |  **Kĩ năng** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ** **nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện  | **Nhận biết:**- Nhận biết đề tài, bối cảnh,  chi tiết tiêu biểu. - Nhận biết được nhân vật, cốt  truyện, câu chuyện, tình huống, các biện  pháp xây dựng nhân vật. - Nhận biết được cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến.- Nhận biết được các trợ từ, thán từ, biện pháp tu từ, nghĩa của từ.**Thông hiểu**: - Phân tích được tình cảm, thái  độ của người kể chuyện. - Phân tích được vai trò, tác  dụng của cốt truyện đơn tuyến  và cốt truyện đa tuyến. - Hiểu và lí giải được chủ đề,  tư tưởng, thông điệp mà văn  bản muốn gửi đến người đọc  thông qua hình thức nghệ thuật  của văn bản. - Xác định được chức năng của một  số trợ từ, thán từ, biện pháp tu từ, nghĩa của từ.**Vận dụng:**- Nhận xét được nội dung phản  ánh và cách nhìn cuộc sống,  con người của tác giả qua văn bản. - Nêu được những thay đổi trong  suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn  bản. - Vận dụng những hiểu biết về  vai trò của tưởng tượng trong  tiếp nhận văn học để đánh giá giá trị của tác phẩm. | 4TN | 3TN1 TL | 2TL |  |
| Thơ tự do | **Nhận biết**- Nhận biết được những dấu  hiệu về hình thức của thể thơ tự do: số tiếng trong câu, số câu, bố cục, vần, nhịp,…- Nhận biết được đặc điểm  ngôn ngữ, đề tài, thông điệp.- Nhận biết được hình ảnh,  biểu tượng tiêu biểu và nhân vật trữ tình trong bài thơ. - Nhận biết được trợ từ, thán từ, biện pháp tu từ, nghĩa của từ.**Thông hiểu**- Phân tích được tình cảm, cảm  xúc của nhân vật trữ tình; cảm  hứng chủ đạo của tác giả trong  bài thơ. - Nêu được chủ đề, tư tưởng,  thông điệp của bài thơ dựa  trên những yếu tố hình thức  nghệ thuật. - Phân tích được tác dụng của  của  một số yếu tố hình thức thơ tự do như: số tiếng trong câu, số câu, bố cục, vần, nhịp,…- Phân tích được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ,  hình ảnh, bố cục, mạch cảm xúc. - Xác định được nghĩa của trợ từ, thán từ, biện pháp tu từ, nghĩa của từ.**Vận dụng**- Nhận xét được nội dung phản  ánh và cách nhìn cuộc sống,  con người của tác giả qua bài thơ. |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm (truyện)  | **Nhận biết (0.5)**- Đảm bảo cấu trúc một bài văn phân tích một tác phẩm (truyện).- Xác định đúng yêu cầu của đề: Viết bài văn phân tích một tác phẩm (truyện) **Thông hiểu (2.0)**- Giới thiệu tác phẩm truyện (nhan đề, tác giả) và nêu ý kiến khái quát về tác phẩm.- Nêu ngắn gọn nội dung chính của tác phẩm.- Nêu được chủ đề của tác phẩm.- Chỉ ra và phân tích được tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm (như cốt truyện, nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôi kể, ngôn ngữ,...)- Sử dụng các bằng chứng từ tác phẩm để làm sáng tỏ ý kiến nêu trong bài viết.- Nêu được ý nghĩa, giá trị của tác phẩm truyện.**Vận dụng (1.0)**- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt, từ ngữ trong sáng, diễn đạt mạch lạc.- Thể hiện được những  ấn tượng, suy nghĩ và tình cảm  sâu sắc. Sử dụng hiệu quả yếu tố miêu tả, biểu cảm trong văn bản.**Vận dụng cao (0.5)**- Có cách diễn đạt sáng tạo, độc đáo, logic. | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* |
| Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ tự do | **Nhận biết (0.5)**- Đảm bảo cấu trúc một đoạn văn biểu cảm.- Xác định đúng yêu cầu của đề: Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ tự do.**Thông hiểu (2.0)**- Giới thiệu bài thơ (nhan đề, tác giả) và nêu cảm nghĩa chung về bài thơ.- Trình bày cảm nghĩ về nét độc đáo của bài thơ trên hai phương diện nội dung và nghệ thuật.- Nêu tác dụng của thể thơ tự do trong việc thể hiện mạch cảm xúc, nét độc đáo của bài thơ.- Khái quát được cảm nghĩ về bài thơ.**Vận dụng (1.0)**- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt, từ ngữ trong sáng, diễn đạt mạch lạc.- Thể hiện được những  ấn tượng, suy nghĩ và tình cảm  sâu sắc. **Vận dụng cao (0.5)**- Có cách diễn đạt sáng tạo, độc đáo, logic. |
| **Tổng** |  | **4 TN** | **3TN****1TL** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | **25 %** | **45 %** | **25 %** | **5 %** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **70%** | **30%** |

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ **KIỂM TRA GIỮA KÌ II - NĂM HỌC 2023- 2024**

**TRƯỜNG THCS NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8**

 *Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)*

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**ĐỀ A**

**I. ĐỌC - HIỂU (6,0 điểm)** Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

**CHỈ LÀ EM GẤU ĐI LẠC**

*Em Su đi học về, mặt buồn buồn mách chị Hai, trên đường em đi về gặp một em gấu bông đi lạc. Ai đó đặt em ngồi dưới gốc cây bằng lăng nhưng vẫn bị ướt nhẹp vì lúc đó trời mưa to, rất to. Em nói bà vú dừng chân để mang em về nhưng bà không chịu, giục về nhanh kẻo ướt. Bà sợ em sẽ bị ốm. Giờ nghĩ tới em gấu mà buồn quá, hẳn em lạnh lắm rồi. Em muốn tự ra bế em ấy về nhưng không dám, vì em là con nít mà. Con nít thì đâu được tự đi ra đường, rủi bị bắt cóc thì sao?*

*Em gấu đi lạc nằm dưới gốc cây bằng lăng già. Chỗ của em lẽ ra phải ở trong một căn phòng xinh xinh của cô nhỏ xinh xinh nào đấy chứ? Em ấy ướt sũng, dường như đang run lẩy bẩy, có cả hắt xì hơi mấy cái nữa nhưng tiếng còi xe, tiếng xe chạy to quá chẳng ai nghe thấy cả. Chỉ em Su biết chắc, bởi em Su đã có lần bị dầm mưa rồi. Dầm mưa cỡ như vậy chắc chắn sẽ cảm lạnh mất.*

*Lúc em đi về, em cứ ngoái nhìn theo em gấu miết. Em chỉ sợ nhỡ có cô mèo chú chó nghịch ngợm nào đó đi ngang trêu chọc ngoạm em một phát thì đau lắm. Có khi em lại còn bị gãy lìa tay chân, sứt sẹo tùm lum. Chủ nhân của em gấu ấy chắc cũng cùng tuổi tụi mình hoặc gần gần tuổi mình. Chắc bạn ấy đang rất đau lòng vì lạc mất em gấu... Khi kể cho chị nghe về em gấu bông đi lạc, giọng em Su như có lửa râm ran. Em ngồi hình dung ra tất tần tật những rủi ro mà em gấu đi lạc có thể gặp phải. Trong phút chốc mẹ ngồi nhặt rau gần đó nghe lỏm được, có suy nghĩ không phải em đang kể chuyện về một em gấu bông mà là về một bạn nhỏ nào đó có tâm hồn đồng điệu, biết đau, biết buồn. Lần đầu tiên mẹ thấy một cô gái năm tuổi có tâm trạng nóng ruột vì một ai đó như thế. Nó khiến cho người lớn mủi lòng tan chảy luôn chứ chẳng chơi.*

*Mà chẳng phải cứ mủi lòng mà được. Hai chị em đã chụm đầu vào nhau thì thầm, thì thầm, bàn ngay kế hoạch giải cứu em bé gấu càng sớm càng tốt. Dù cơn mưa nối dài từ chiều qua tối vẫn chưa dứt, nước đổ ào ào trên mái tôn nhà mình, hai chị em vẫn lúp xúp đội áo mưa ra đường, tay cầm theo đèn pin vì lúc này trời đã rất tối. Phải mất gần 10 phút sau, hai chị em mới lọ mọ trở về, trên tay chị Hai là một em gấu bông chỉ to hơn nắm tay một tẹo.*

*Trời mưa rất to, gió thổi thông thốc nhưng cảm giác toàn thân chị Hai căng thẳng tới phát nóng trong thời gian xuyên qua cơn mưa nặng hạt để giải cứu con gấu. Tay chị nắm chặt tay em, chị Hai hát nghêu ngao bài hát hai chị em yêu thích để bớt chú ý vào cơn mưa. Mẹ vẫn nói, khi sợ hãi, cách tốt nhất là mạnh mẽ đối điện và nghĩ tới điều mình yêu thích là sẽ qua mà. Dù không dám nói ra nhưng cả hai chị em đều rất sợ hãi khi thấy những cơn sấm chớp thi thoảng lại loé lên từ xa xa. Khi đã quay về đến nhà, trao em gấu vào tay em gái, chị Hai cười khoe răng khểnh khi nghe cô nhóc em nói với tất tật sự hãnh diện, yêu thương: “Chị thật là siêu nhân! Đi bên cạnh chị em chẳng sợ hãi gì cả!”. Lúc này, chị Hai mới nhìn kĩ con gấu. Rất may nó không bị chó mèo ngoạm hay xe cán lên nhưng hẳn đó là con gấu cũ, những đường may đã bắt đầu cũ sờn, đến cái áo của chú ấy mặc cũng đã bạc màu...*

 *Em Su dường như không để ý điều đó. Em ôm chầm lấy con gấu lấm lem nước mưa, vẻ mặt sáng rỡ tưởng như bắt được vàng cũng chưa chắc mừng đến vậy. Cô nhóc cẩn thận giặt con gấu, cẩn thận nhờ chị sấy khô và ấm bông, hôn hít em mãi. Khi đi ngủ, em Su dành một vị trí tươm tất gần mình nhất cho em gấu bởi em nghĩ: Em gấu hẳn nhiên đã rất sợ hãi và bị lạnh từ chiều tới giờ. Em hẳn rất buồn khi bị xa chủ cũ. May có chị Hai xuất hiện kịp thời làm “cứu tinh” cho em ấy. Vì thế, em cần phải yêu thương em ấy, làm “vệ sĩ” riêng cho em ấy.*

*Sáng mai ngủ dậy, em Su nhìn chị Hai cười cười rồi nhìn em gấu hỏi thăm: “Lạ nhà, ngủ ngon không gấu ơi?”. Rồi em kể với Hai rằng, tối qua em mơ thấy em gấu đi lạc và hai chị em mình cùng đi lạc. Lạc vô một vùng mênh mông gió mát, nắng tươi và hoa đẹp cỏ êm. Lại có những cành cây trĩu trịt quả chín thơm ngon bên đường... Hai tấm tắc nói, em mơ chi mà khôn. Rồi có kịp ăn quả nào không? “Dạ không” — em Su đáp gọn lỏn. Cả hai phá ra cười. Hình như em gấu nhỏ cũng vừa nháy mắt tinh nghịch cười hùa theo. Em Su quả quyết với chị Hai rằng, vẻ mặt em gấu hôm nay đã vui hơn rất nhiều so với hôm qua. Trời đất ơi, hôm qua nhìn em ướt lướt thướt sao mà thấy thương. Lúc ấy chỉ muốn ôm hun cái cho em gấu bớt lạnh nhưng ngại dơ mà kìm lòng lại...*

*Mẹ vẫn dõi theo câu chuyện hai chị em, chợt nghĩ tới chương trình tìm người thân đi lạc vẫn thường phát trên kênh truyền hình Let's Viet bà vú vẫn xem vào mỗi buổi sáng. Có không ít em bé đi lạc. Nhiều hoàn cảnh khiến bà vú ngồi khóc sụt sịt vì thương, mẹ cũng rơm rớm nước mắt. Chỉ mong trên những bước đường lạ, người cũng như em gấu, sẽ tìm được niềm ấm áp.*

(Võ Thu Hương, Trích *Góc nhỏ yêu thương*, NXB Kim Đồng, 2018)

**Câu 1 (0,5 điểm) Đề tài của truyện “*Chỉ là em gấu đi lạc*”là gì?**

1. Lòng khoan dung của con người
2. Lòng dũng cảm của con người
3. Lòng vị tha, nhân hậu của con người
4. Tình yêu thương, lòng nhân ái của con người

**Câu 2 (0,5 điểm) Văn bản “*Chỉ là em gấu đi lạc”* thuộc kiểu cốt truyện nào?**

1. Cốt truyện đa tuyến
2. Cốt truyện đơn tuyến
3. Không có cốt truyện
4. Vừa đơn tuyến vừa đa tuyến

**Câu 3 (0,5 điểm) Nhân vật bé Su trong văn bản được tác giả khắc họa qua những phương diện nào?**

1. Lời nói, hành động, suy nghĩ, thái độ
2. Hoàn cảnh sống, công việc
3. Ngoại hình, mối quan hệ với các nhân vật khác
4. Lời nói, hành động, mối quan hệ với các nhân vật khác

**Câu 4 (0,5 điểm) Câu văn: “ *Em ôm chầm lấy con gấu lấm lem nước mưa, vẻ mặt sáng rỡ tưởng như bắt được vàng cũng chưa chắc mừng đến vậy*” sử dụng biện pháp tu từ nào?**

1. Điệp ngữB. Đảo ngữ

C. So sánh D. Nhân hóa

**Câu 5 (0,5 điểm) Chủ đề của truyện “*Chỉ là em gấu đi lạc”* là gì?**

1. Ca ngợi tình cảm gia đình
2. Ca ngợi vẻ đẹp của lòng nhân hậu trong tâm hồn trẻ thơ
3. Ca ngợi tấm lòng khoan dung, độ lượng
4. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 6 (0,5 điểm) Qua những chi tiết miêu tả nhân vật em Su trong truyện, em nhận xét em bé Su là một người như thế nào?**

1. Giàu lòng trắc ẩn, giàu lòng yêu thương, biết suy nghĩ cho người khác
2. Biết vâng lời người lớn, biết chia sẻ cảm xúc để nhận sự giúp đỡ và thể hiện lòng biết ơn.

C. Đáng yêu, mơ mộng, có trí tưởng tượng phong phú.

D. Cả A, B và C đều đúng.

**Câu 7 (0,5 điểm) Trong truyện, tình cảm, cảm xúc của tác giả dành cho nhân vật em Su được thể hiện thông qua điều gì?**

1. Qua cách miêu tả nhân vật bằng giọng điệu trìu mến
2. Qua cách gọi nhân vật là “em”
3. Qua chi tiết khiến người mẹ nhận thấy tấm lòng của Su với em gấu bông “khiến cho người lớn mủi lòng tan chảy luôn chứ chẳng chơi”
4. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 8** **(1,0 điểm)** Em hãy nhận xét tình cảm, thái độ của tác giả dành cho nhân vật em bé Su trong câu chuyện.

**Câu 9 (0,75 điểm)** Em có đồng tình với việc chị Hai cùng với em Su bàn luận kế hoạch và hai chị em đã đi giải cứu em gấu trong cơn mưa lớn khi trời đã tối hay không? Vì sao?

**Câu 10 (0,75 điểm)** Sau khi đọc xong văn bản, em hãy rút ra 01 bài học có ý nghĩa nhất đối với bản thân mình.

**II. VIẾT (4.0 điểm**)

Em hãy viết một bài văn phân tích truyện ngắn “Chỉ là em gấu đi lạc*”* của nhà văn Võ Thu Hương được dẫn ra ở phần đọc hiểu.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ

**TRƯỜNG THCS NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU**

**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN LỚP 8 – GIỮA HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2023-2024**

**ĐỀ A**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | D | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | - Nhận xét tình cảm, thái độ của tác giả dành cho em bé Su:+ Yêu thương+ Quý mến | 0,50,5 |
| **9** | + HS trình bày theo quan điểm cá nhân đồng tình/không đồng tình/ vừa đồng tình vừa không đồng tình+ Lí giải hợp lí, thỏa đáng  | 0,250,5 |
| **10** |  HS nêu được 01 bài học ý nghĩa rút ra từ văn bản | 0,75 |
| **II** | **PHẦN VIẾT**  | **4,0** |
| *1. Đảm bảo yêu cầu về hình thức của bài văn:* Mở bài: Giới thiệu ngắn gọn về nhan đề, tác giả, ý kiến khái quát về tác phẩm;Thân bài: Nêu nội dung chính, chủ đề, chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm;Kết bài: Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm; | 0,25 |
| *2. Xác định đúng yêu cầu của đề:*Phân tích một tác phẩm truyện | 0,25 |
| *3. Đảm bảo các yêu cầu của kiểu bài:*  | 2,5 |
| HS có thể triển khai bài văn theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:- Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm (nhan đề, tác giả).- Nêu ý kiến khái quát về tác phẩm.- Nêu nội dung chính của tác phẩm.- Nêu chủ đề của tác phẩm.- Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm.- Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm. |  |
| *4. Chính tả, ngữ pháp, diễn đạt:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt, từ ngữ trong sáng, diễn đạt mạch lạc. | 0,5 |
| *5. Sáng tạo:* Thể hiện sự ấn tượng và bài học sâu sắc của bản thân từ bài văn; bố cục mạch lạc, lời văn thuyết phục, sinh động, sáng tạo. | 0,5 |